

Số: 83/2024/QĐST-HNGĐ

Nghĩa Đàn, ngày 24 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2024/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Thị N**, sinh năm 1987

Địa chỉ: **Làng T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**

- Bị đơn: anh **Lê Văn D**, sinh năm 1983

Địa chỉ: **Làng T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Trương Thị N** và anh **Lê Văn D**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 03 con chung là **Lê Thị Yến N1** sinh ngày 29/8/2005; **Lê Thị Yến T** sinh ngày 01/7/2013 và **Lê Văn Bảo K** sinh ngày 05 tháng 9 năm 2023. Chị **N** và anh **N** thoả thuận: giao cho chị **N** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung **Lê Thị Yến T**, **Lê Thị Yến N1** và **Lê Văn Bảo K** cho đến khi con chung đã thành niên, trưởng thành hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh **D** không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị **N** do chị **N** chưa yêu cầu.

Anh **D** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, riêng và nợ: Chị **Trương Thị N** và anh **Lê Văn D** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị **Trương Thị N** và anh **Lê Văn D** thỏa thuận chị **N** chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), trả lại cho chị **N** số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) do chị **N** đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn theo biên lai thu tiền số 0012279 ngày 20 tháng 3 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh, huyện;
- UBND xã Nghĩa Lâm (Nơi thực hiện ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Quang Sơn